

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2019/HS-ST

Ngày: 29//8/ 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Chiu.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Bà Huỳnh Thị Minh Tuyết – Cán bộ hưu trí.

+ Bà Đào Thị Ngâm – Cán bộ hưu trí.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phan Thị Lệ Siêng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hoà tham gia phiên toà:* Ông Đặng Quốc Cường - Kiểm sát viên.

Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

Mai Xuân C, sinh ngày 17/02/ 1995, tại tỉnh Bình Định; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 235 đường Nguyễn H, phường N, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Chỗ ở hiện nay: Số 02A đường Nguyễn H, phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ và bà Mai Thị Kim C, sinh năm 1961; Chưa có vợ con; Tiền án: Không, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 21/6/2019 bị Công an thành phố T xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi tạt nhót vào nhà ông Nguyễn L vào ngày 15/02/2019 và ngày 18/3/2019. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

****Bị hại:***

1- Ông Nguyễn L, sinh năm 1960; Địa chỉ: Số 264 đường T, phường T, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

2- Ông Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số 264 đường T, phường T, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1. Ông Trình Văn N – sinh năm 1990; Địa chỉ: Số 201 đường Nguyễn H, phường N, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Vắng mặt.

2. Ông Huỳnh Vũ N – sinh năm 1983; Địa chỉ: Số 180 đường T, phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Vắng mặt.

3. Bà Mai Thị Kim C – sinh năm 1961; Địa chỉ: Số 02A đường Nguyễn H, phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 30/01/2019, Mai Xuân C điều khiển xe mô tô biển số 78E1-303.04 cầm theo một cái rựa có cán gỗ dài 30cm và phần lưỡi bằng kim loại dài khoảng 50 cm đến nhà ông Nguyễn L để đòi tiền do chị Nguyễn Thị Kim N là con gái ông L nợ C. Do không đòi được nợ nên C cầm rựa vào nhà đập vỡ màn hình tivi Samsung 43 inch và đập vỡ 02 tấm kính của tủ chén và tủ đựng quần áo. Sau đó, C ra ngoài sân thấy xe Sh biển số 78C1-268.38 của anh Nguyễn Ngọc A, biết xe trên là của gia đình ông L nên C cầm rựa đập vỡ dàn áo trước bên phải rồi bỏ đi.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 23/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T kết luận: Tổng giá trị thiệt hại tài sản là 11.456.580 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 61/CT - VKS ngày 01/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo Mai Xuân C về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố, tự thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật và xin Hội Đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại: Anh Nguyễn Ngọc A và Nguyễn L đã có lời trình bày toàn bộ diễn biến sự việc xảy ra vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 30/01/2019, như nội dung bản Cáo trạng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Về tài sản bị thiệt hại: Đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và không có yêu bồi thường gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trình Văn N, ông Huỳnh Vũ N, bà Mai Thị Kim C vắng mặt nhưng đã có lời trình bày tại hồ sơ vụ án và tài sản có liên quan đã được nhận lại đầy đủ từ giai đoạn điều tra nên không có yêu cầu bồi thường gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo tại bản Cáo trạng số: 61/CT -VKS ngày 01/8/2019. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 5 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo Mai Xuân C từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng và giao bị cáo C cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cùng với gia đình bị cáo để phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo C từ 10 đến 15 triệu đồng, để sung công quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Trình Văn N, ông Huỳnh Vũ N, bà Mai Thị Kim C không có yêu cầu bồi thường gì và bị hại anh Nguyễn Ngọc A, anh Nguyễn L đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và không có yêu bồi thường gì, Hội đồng xét xử không xét.

Về Vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu và tiêu hủy 01 áo vải thun màu xám đỏ; 01 chiếc quần jeans dài màu xanh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/8/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, vì không còn giá trị sử dụng.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Mai Xuân C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị hại đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường và bản kết luận định giá tài sản, phù hợp với thời gian, địa điểm thực hiện tội phạm, đủ cơ sở xác định: Vào Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 30/1/2019, tại nhà số 264 T, phường T, thành phố T, tỉnh Phú Yên, Mai Xuân C đã có hành vi đập phá tài sản bị thiệt hại trị giá 11.456.580 đồng của anh Nguyễn Ngọc A, anh Nguyễn L nên hành vi của bị cáo Mai Xuân C đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Mai Xuân C về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của Mai Xuân C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho nhân dân trên địa bàn và làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Do đó, cần xử lý nghiêm bị cáo Mai Xuân C với mức án tương xứng với tính chất, hậu quả mà bị cáo gây ra, mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lên mức hình phạt, có xem xét đến quá trình nhân thân, thái độ khai báo sau khi phạm tội của bị cáo để quyết định mức hình phạt cho phù hợp với hành vi của bị cáo.

[4] Bị cáo Mai Xuân C là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, sau khi Hội đồng xét xử phân tích, giải thích pháp luật bị cáo Mai Xuân C tự thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật đây là lần đầu bị cáo C phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra bị cáo C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả được bị hại xin Hội Đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các Điểm b, i, s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo C, phải có mức án tương xứng với hành vi, hậu quả do bị cáo gây ra.

[5] Tuy nhiên, xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy đề nghị xử phạt bị cáo Mai Xuân C với mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng và cần thiết phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo C với mức từ 10 đến 15 triệu đồng, để sung công quỹ Nhà nước cũng đủ sức giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm là có cơ sở và bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo C hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm Phán Tòa án nhân dân Tối cao. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận và áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 178; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo, xử giảm cho bị cáo C mức án, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian cũng đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội, để bị cáo thấy

được sự khoan hồng của pháp luật, an tâm học tập, cải tạo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và không có yêu cầu bồi thường gì, Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/8/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, vì không còn giá trị sử dụng.

[8] Về án phí: Bị cáo Mai Xuân C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Mai Xuân C phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; khoản 1, 5 Điều 178, của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Mai Xuân C 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo C là 10 triệu đồng (Mười triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Mai Xuân C cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không xét.

Về Vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu và tiêu hủy 01 áo vải thun màu xám đỏ; 01 chiếc quần jeans dài màu xanh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/8/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, vì không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Mai Xuân C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên
- VKSND thành phố Tuy Hòa.
- Công an thành phố Tuy Hòa.
- THADS thành phố Tuy Hòa.
- Bị cáo; Đương sự.
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Ngô Chiu